TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HS-ST
Ngày: 16-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải

2. Bà Bùi Thị Hoàng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Ong Thị Ngọc Tâm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đỗ Thị Bích V; Sinh năm 1997, tại Đồng Tháp.

- Nơi thường trú: Tổ BS, Khóm B, Phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

- Nghề nghiệp: Nội trợ gia đình;

- Trình độ học vấn: 3/12.

- Con ông Đỗ Tấn Đ và bà Hà Thị L.

- Chồng: Lê Tấn H; Có 02 con sinh năm 2013 và năm 2015.

- Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con lớn nhất.

- Tiền án, Tiền sự: Chưa có.

- Áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thị Bích V bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017, ngày 01/02/2019 V sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, có gắn sim số 0909519044 liên hệ với người tên T (không rõ nhân thân và số điện thoại) hỏi mua 2.600.000 đồng ma túy, T đồng ý và hẹn V đến giao nhận ma túy tại chợ A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. V đến địa điểm giao tiền và nhận ma túy từ người nam rồi mang về nhà cất giữ để sử dụng.

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 15/02/2019, Lê Vũ S sinh năm 1989, ngụ tại tổ B, ấp T, xã TT, thành phố C sử dụng điện thoại di động sim số 0968.040.540 gọi cho Lê Tấn H, sinh năm 1995, ngụ tại tổ BS, khóm B, Phường M, thành phố C (H là chồng của V), H không có ở nhà nên V nghe điện thoại, S rủ V đến khách sạn MY tại tổ NM, khóm N, Phường S, thành phố C để sử dụng ma túy.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe môtô biển số 66P1-430.13 đến khách sạn MY thì bị Công an thành phố C kiểm tra phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kiểm tra tại vị trí Đỗ Thị Bích V đứng cách 20 cm phát hiện 01 bịch nylon màu trắng, loại túi kẹp bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (bịch nylon trên cơ quan Công an niêm phong trong phong bì ký hiệu 142).

Thu giữ trên người của Bích V 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, sim số 0909.519.044.

Một xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Supper Dream biển số 66P1- 430.13 do V điều khiển đến khách sạn MY.

Căn cứ biên bản thu giữ hình ảnh qua Camera tại khách sạn MY, lưu trong đĩa DVD đoạn clip thời lượng 10 phút 06 giây, ghi hình ảnh đối tượng Đỗ Thị Bích V đá từ trong chiếc dép đang mang bên chân phải ra một bịch nylon màu trắng, loại túi kẹp, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng.

Khám xét tại nơi ở của Đỗ Thị Bích V thu giữ:

- Tại phòng ngủ của V thu 01 chai gas mini, hiệu Bluf star, trên nắp chai có gắng 01 đoạn ống nhựa màu cam một đầu được cắt xéo; Trên đầu tủ sắc đặt trước nhà vệ sinh thu 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, hàn một đầu, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu 142/A2); 05 ống hút nhựa màu đen; 01 bật lửa dùng gas; 01 chai nhựa; 01 nỏ thủy tinh màu trắng, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu 142/A3).

Theo bản kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 22/02/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

1/ Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì có đóng dấu tròn của Công an Phường S, thành phố C, chữ ký của Điều tra viên Võ Thành T có ký hiệu 142 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 2,261 gam, loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 2,057 gam.

2/ Tinh thể rắn chứa (dính) trong 01 đoạn ống nhựa màu đỏ hàn kín 1 đầu được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu 142/A2 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,005 gam, loại Methamphetamine sử dụng hết cho công tác giám định.

3/Tinh thể rắn chứa (dính) trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu 142/A3 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, do mẫu ít nên không xác định được số lượng.

Đối với xe môtô biển số biển số 66P1- 430.13 do Lê Tấn H, sinh năm 1995 ngụ tại số M/B, tổ BS, khóm B, Phường M, thành phố C đứng tên đăng ký sở hữu, H là chồng của V, H để xe ở nhà không biết V sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 17/5/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho H.

Đối với những người đã bán trái phép chất ma túy cho V, do chưa xác định được nhân thân và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Thị Bích V khai do bản thân có sử dụng ma túy nên liên hệ mua ma túy về để cá nhân sử dụng, số ma túy thu khi bắt quả tang và thu tại nhà là của V, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-TPCL ngày 20 tháng 6 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Đỗ Thị Bích V, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân nhân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Bích V từ 02 năm đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần quyết định của bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo không tranh luận và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thị Bích V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, cùng tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/02/2019, bị cáo đang điều khiển xe mô tô đến trước khách sạn MY tại tổ NM, khóm N, Phường S, thành phố C thì bị Công an thành phố C kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ tại nhà bị cáo với tổng khối lượng ma túy 2,266 gam ma túy loại Methamphetamine (theo kết luận giám định của cơ quan chuyên môn).

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người sử dụng mà còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây bất ổn đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần có mức án tương xứng, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Supper Dream biển số 66P1-430.13. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các vật chứng đang thu giữ, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu 142 (bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định); 02 phong bì được niêm phong ký hiệu 142/A2 và 142/A3; 01 chai gas mini, hiệu Bluf star, trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống nhựa màu cam một đầu được cắt xéo; 01 bật lửa dùng gas; 01 chai nhựa; 05 đoạn ống hút nhựa.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, sim số 0909.519.044 của bị cáo V do sử dụng liên hệ mua ma túy.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có nội dung ghi hình ảnh bị cáo Đỗ Thị Bích V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị Bích V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Bích V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu 142, bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định; 02 phong bì được niêm phong ký hiệu 142/A2 và 142/A3; 01 chai gas mini, hiệu Bluf star, trên nắp chai có gắn 01 đoạn

ống nhựa màu cam một đầu được cắt xéo; 01 bật lửa dùng gas; 01 chai nhựa; 05 đoạn ống hút nhựa.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, sim số 0909.519.044 (không kiểm tra chất lượng bên trong).

Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD có nội dung ghi hình ảnh bị cáo Đỗ Thị Bích V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Thị Bích V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Trà